

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 11328:2016**



**PHƯƠNG PHÁP ĐO TÍNH NĂNG CỦA  
MÁY PHA CÀ PHÊ BẰNG ĐIỆN  
DÙNG CHO MỤC ĐÍCH GIA DỤNG**

*Methods for measuring the performance of electric household coffee makers*

HÀ NỘI - 2016

**Mục lục**

	<b>Trang</b>
1 Phạm vi áp dụng và đối tượng .....	5
2 Tài liệu viện dẫn .....	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa .....	6
4 Độ xay nghiền .....	6
5 Danh mục các phép đo và đánh giá tính năng .....	7
6 Điều kiện chung đối với các phép đo.....	8
7 Kích thước hình bao .....	8
8 Khối lượng .....	8
9 Chiều dài của dây nguồn mềm.....	8
10 Bộ phận thao tác.....	8
11 Dung tích.....	9
12 Bảo trì máy pha cà phê và thay các bộ phận mài mòn .....	9
13 Làm sạch .....	9
14 Hướng dẫn.....	9
15 Lượng cà phê được tạo ra với lượng nước lạnh lớn nhất.....	10
16 Lượng cà phê được tạo ra với lượng nước lạnh ít nhất .....	10
17 Thời gian để pha lượng cà phê lớn nhất .....	11
18 Thời gian để pha lượng cà phê ít nhất .....	11
19 Nhiệt độ của cà phê .....	11
20 Phép đo với lượng bột cà phê lớn nhất.....	11
21 Nước dư .....	12
22 Chảy cà phê (thao tác đúng).....	12
23 Chất lượng cà phê .....	12
24 Thử nghiệm bổ sung đối với máy pha cà phê espresso .....	13
25 Thử nghiệm khử cặn.....	14
26 Mức tiêu thụ năng lượng.....	15
27 Chức năng tạo hơi nước để tạo bọt sữa và làm nóng nước.....	15

**Lời nói đầu**

TCVN 11328:2016 hoàn toàn tương đương với IEC 60661:2006;

TCVN 11328:2016 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN/TC/E2  
*Thiết bị điện dân dụng* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường  
Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

# Phương pháp đo tính năng của máy pha cà phê bằng điện dùng cho mục đích gia dụng

*Methods for measuring the performance of electric household coffee makers*

## 1 Phạm vi áp dụng và đối tượng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho máy pha cà phê bằng điện dùng cho mục đích gia dụng và tương tự. Tiêu chuẩn này không áp dụng cho thiết bị được thiết kế riêng cho mục đích thương mại hoặc công nghiệp.

Mục đích của tiêu chuẩn này là nêu rõ và đưa ra các đặc tính tính năng chính, mà người sử dụng quan tâm và mô tả phương pháp chuẩn để đo các đặc tính này.

Tiêu chuẩn này không đề cập đến yêu cầu an toàn và yêu cầu tính năng.

Có tính đến độ chính xác và tính lặp lại, do những biến động theo thời gian và nguồn gốc của vật liệu và nguyên liệu thử nghiệm và ảnh hưởng do sự đánh giá chủ quan của người thực hiện thử nghiệm cho nên các phương pháp thử nghiệm được mô tả có thể áp dụng tin cậy hơn đối với thử nghiệm so sánh nhiều thiết bị ở gần như cùng một thời điểm, cùng một phòng thử nghiệm, được thực hiện bởi cùng một người với cùng một dụng cụ hơn là thử nghiệm các thiết bị đơn lẻ trong các phòng thử nghiệm khác nhau.

CHÚ THÍCH 1: Mục đích sử dụng tương tự bao gồm việc sử dụng ở các khu vực không phải trong gia đình, ví dụ như văn phòng, nơi mà thiết bị được sử dụng theo cách tương tự với mục đích gia dụng thông thường.

CHÚ THÍCH 2: Phương pháp đo của tiêu chuẩn này sử dụng riêng cho máy pha cà phê có ấm pha cà phê, máy pha cà phê loại bình lọc và máy pha cà phê espresso; tuy nhiên, ở chừng mực có thể, các phương pháp đo này có thể được sử dụng cho máy pha cà phê có các hệ thống khác.

## 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn dưới đây là cần thiết để áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu có ghi năm công bố, chỉ áp dụng các bản được nêu. Đối với các tài liệu không ghi năm công bố, áp dụng bản mới nhất (kể cả các sửa đổi).

TCVN 4851:1989 (ISO 3696:1987), *Nước dùng để phân tích trong phòng thử nghiệm – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử nghiệm*